

Số: 697/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 8, ngày 16 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 592/2018/TLST-HNGĐ ngày 11/6/2018, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

- *Người yêu cầu:* Ông Phạm Hồng Q, sinh năm 1987;
Địa chỉ: Đường A, phường B, quận T, Thành phố H;
- *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thiên T, sinh năm 1990;
Địa chỉ: Đường A, phường B, quận T, Thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 29, 149, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Hồng Q và bà Nguyễn Thiên T (Giấy chứng nhận kết hôn số 42, Quyển số 01/2015, ngày 21/4/2015 tại Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự xác nhận không có.
- Về tài sản chung: Các đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.
- Về nợ chung: Các đương sự xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án

giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng ông Phạm Hồng Q tự nguyện chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0014812 ngày 05/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Ông Phạm Hồng Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- UBND Phường 12, Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thành Trung